

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 428/2025/HS-PT
Ngày 22-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 298/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 186/2025/HS-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

- ***Bị cáo có kháng cáo:*** Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: số K khu phố D, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Huỳnh Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị U (đã chết); bị cáo 01 người con, sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2025, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự nhưng không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 790083248078 do Sở Giao thông - Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 16/02/2022, có giá trị đến ngày 16/02/2027. Bà Võ Thanh T thuê H là lái xe để chở hàng hoá.

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 26/10/2024, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô tải, biển số 60C - 257.35 chở đá 1x2 từ mỏ đá ở huyện V, tỉnh Đồng Nai để về giao tại Công ty B địa chỉ tại đường số F, khu Công nghiệp S, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến khoảng 05 giờ 45 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô lưu thông đến đoạn đường Q theo hướng Cầu vượt L. Khi H điều khiển xe ô tô tải đến Ngã tư giao nhau giữa đường Q, đường L và đường H thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), lúc này có tín hiệu giao thông màu đỏ, H không dừng xe theo quy định mà vẫn cho xe ô tô lưu thông vào giao lộ nên đã để đầu xe ô tô tải do H điều khiển đụng vào hông trái xe đạp điện ba bánh do bà Lê Thị L điều khiển lưu thông từ đường hẻm giày da Thái Bình ra Ngã tư để sang đường L, dẫn đến tai nạn giao thông.

- Hậu quả: Bà Lê Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C, đến ngày 28/10/2024 do bị nặng nên gia đình xin về và đã chết trên đường về nhà, không trình báo Cơ quan công an để tiến hành khám nghiệm tử thi theo quy định.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/10/2024 và Biên bản dựng lại hiện trường ngày 20/12/2024 tại đường Q đường L và đường H thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), thể hiện:

“Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường Q giao với đường L và đường hẻm bên hông công ty G, mặt đường rải nhựa bằng phẳng. Tại giao lộ không phân chia phần đường, làn đường xe chạy và có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động bình thường.

Đường Q có dải phân cách phân chia hai phần đường xe chạy riêng biệt, mặt đường hướng cầu vượt L đi cầu vượt S trước khi vào giao lộ được phân chia 03 làn đường xe chạy, hai làn đường dành cho xe ô tô rộng 4m00, làn đường dành cho xe hai bánh rộng 6m00.

Đường Lê Trọng T1 trước khi vào giao lộ được phân chia hai phần đường xe chạy có chiều rộng là 4m00 và 5m00.

Đường hẻm bên hông Công ty G rộng 4m50.

- Lấy hai đầu dải phân cách mở giữa đường Q (ký hiệu 5, 6 trên sơ đồ hiện trường làm điểm mốc và mép lề bên phải của đường Q theo hướng cầu vượt Linh X đi cầu vượt S làm mép chuẩn.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Xe ô tô tải biển số 60C - 257.35 (ký hiệu 1 trên sơ đồ hiện trường) sau tai nạn xe dừng giữa giao lộ, đầu xe quay về hướng cầu V. Trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn là 9m60 và cách góc đường hẻm bên hông Công ty G (ký hiệu 8 trên sơ đồ hiện trường) là 12m80. Trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn là 8m90 và cách đầu dải phân cách (ký hiệu 7 trên sơ đồ hiện trường) là 23m10.

Xe điện ba bánh màu đỏ (ký hiệu 2 trên sơ đồ hiện trường) sau tai nạn xe ngã nghiêng bên hông phải, đầu xe quay về hướng đường L. Trục bánh trước cách mép chuẩn là 11m40 và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 60C – 257.35 là 1m00. Trục bánh sau cách mép chuẩn là 10m40. Xe ngã có để lại vết cày đứt khoảng

(ký hiệu 3 trên sơ đồ hiện trường) dài 5m60, đầu vết cây cách mép chuẩn là 10m00.

Hiện trường có để lại vết máu nạn nhân (ký hiệu 4 trên sơ đồ hiện trường) cách mép chuẩn là 11m60 và cách trục bánh trước xe điện là 1m20.

Trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 60C - 257.35 cách góc ngã ba vào đường L (ký hiệu 9 trên sơ đồ hiện trường) là 19m80 và cách điểm mốc đầu dải phân cách (ký hiệu 6 trên sơ đồ hiện trường) là 19m90. Trục bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 60C - 257.35 cách điểm mốc đầu dải phân cách (ký hiệu 5 trên sơ đồ hiện trường) là 19m20.”

Tại Kết luận giám định số: 5643/KL-KTHS(CH) ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận về dấu vết va chạm, vị trí va chạm giữa các phương tiện, cụ thể như sau:

“- Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Dấu vết trượt xước sơn, bám dính chất màu màng bạc, đỏ, trắng (dạng sơn) ở mặt trước và dưới bên phải đầu cản trước xe ô tô biển số 60C - 257.35, có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu bạc, trắng, vỡ nhựa, biến dạng kim loại các bộ phận hông trái thân xe điện ba bánh, có chiều từ trái qua phải, từ sau về trước.

- Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện được hình thành theo cơ chế va chạm giữa mặt trước bên phải đầu xe ô tô tải biển số 60C - 257.35 và chạm mặt bên trái đuôi xe điện ba bánh theo chiều hướng từ trái qua phải của xe điện ba bánh, tạo ra dấu vết trên hai xe.

- Vị trí va chạm trên mặt đường giữa hai phương tiện nằm ở phía trước đầu vết cây ký hiệu số (3) trên như trên Sơ đồ hiện trường và thuộc giao lộ giữa đường H - đường Q - đường L, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.”

Tại Kết luận giám định số: 5667/KL-KTHS(SCKT) ngày 06/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận về hệ thống phanh, lái của xe ô tô tải biển số 60C - 257.35, cụ thể như sau:

“Tại thời điểm giám định xe ô tô tải biển số 60C - 257.35, xác định: Hệ thống lái, hệ thống phanh của xe có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.”

Tại Kết luận giám pháp y trên hồ sơ số: 714/2024/KLGD - TTPY ngày 03/12/2024 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh B, kết luận về nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Thị L, cụ thể như sau:

“- Các kết quả chính:

Chấn thương sọ não mức độ nặng, dập não xuất huyết não, phù não lan tỏa, có dấu hiệu chết não lâm sàng: Ngưng tim ngưng thở ngoại viện. Sau khi hồi sức cấp cứu có lại nhịp tim. Bệnh nhân mê sâu, Glasgow 3 điểm, thở máy qua nội khí quản. Chảy máu hầu họng lượng nhiều. Huyết áp tụt 50/00mmHg, mạch 100 lần/phút. Đồng tử hai mắt 5mm, phản xạ ánh sáng (-). Phản xạ nôn (-).

CT scan: Phù não lan tỏa trên và dưới lều. Tụ máu dưới màng cứng trán 2 bên. Tụ máu dọc liềm não, lều tiểu não 2 bên. Xuất huyết dưới nhện rải rác 2 bán cầu. Gãy xương sọ chẩm, đỉnh phải. Gãy thành xoang sàn, xoang bướm. Tụ dịch máu xoang bướm, xoang sàn 2 bên.

Ghi nhận tử vong lúc 15h00 ngày 28/10/2024 (theo trích lục khai tử).

- Nguyên nhân tử vong: Nạn nhân Lê Thị L bị chấn thương sọ não mức độ nặng, dập não xuất huyết, phù não lan tỏa, chết não lâm sàng dẫn đến tử vong.”

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của Nguyễn Văn H lúc 10 giờ 47 phút ngày 26/10/2024 là 0.05mmol/L (trị số bình thường là <10.9mmol/L) và xét nghiệm các chất ma túy là (-) âm tính.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 186/2025/HS-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2025.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Ngày 10/6/2025, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Văn H có Giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 790083248078, do Sở Giao thông - Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 16/02/2022, có giá trị đến ngày 16/02/2027. Ngày 26/10/2024, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô tải, biển số 60C-257.35 lưu thông trên đường Q theo hướng Cầu vượt L, khi đến Ngã tư giao nhau giữa đường Q, đường L và đường H thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), do không chấp hành tín hiệu giao thông (vượt đèn đỏ) nên đã để đầu xe ô tô tải do H điều khiển đụng vào hông trái xe đạp điện ba bánh do bị hại Lê Thị L điều khiển dẫn đến vụ tai nạn giao thông, hậu quả bà L tử vong. Hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô không chấp hành tín hiệu giao thông là vi phạm vi phạm Điều 9 Luật giao thông đường bộ (nay khoản 1 Điều 11 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ), gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm bị hại Lê Thị L chết đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo hành nghề lái xe, được cấp giấy phép lái xe theo quy định, biết rõ quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông. Khi bị cáo điều khiển xe đến giao lộ, đèn tín hiệu giao thông đã bật (đèn đỏ) báo tín hiệu dừng để nhường đường cho các phương tiện giao thông theo hướng đi của họ nhưng bị cáo không chấp hành, vẫn cho xe di chuyển khi đã có tín hiệu đèn đỏ dẫn đến đầu xe ô tô do điều khiển va chạm vào hông trái xe đạp điện ba bánh do bị hại Lê Thị L điều khiển, hành vi này là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông, làm cho bị hại chết sau khi cấp cứu. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 186/2025/HS-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu

vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh) về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H như sau:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2025.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 – Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (cấp Lý lịch tư pháp);
- Tòa án nhân dân Khu vực 16 - TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 16 -TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án Khu vực 16 - TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, PHT. 20. (28)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ